

Số: 59/2023/QĐST-HNGĐ

Tp. C, ngày 22 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH Đ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 51/2023/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Phước T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: số 408B, ấp H N, xã HĐ, huyện C T, tỉnh BT.

2. Chị Trần Thị Thúy K, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 472, tổ X, Khóm Y, Phường M, thành phố C, tỉnh Đ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện MCN, tỉnh BT, được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 30/5/2019.

Sau khi kết hôn, vợ chồng không sống chung, mỗi người sống một nơi, không có kinh tế chung nên bất đồng quan điểm, vợ chồng không còn quan tâm nhau, mỗi người tự lo cuộc sống riêng, không cùng nhau xây dựng gia đình. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T và chị K thống nhất thuận tình ly hôn. Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T và chị K.

[2]. Về con chung: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K có một con chung tên Phạm Trần Khả H, sinh ngày 10/8/2019. Con chung hiện nay do chị K trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K thống nhất thỏa thuận nuôi con chung như sau: Chị Trần Thị Thúy K trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Trần Khả H, sinh ngày 10/8/2019.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, động viên các đương sự đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình nhưng anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K không thống nhất đoàn tụ.

Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con nêu trên giữa anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K.

Về con chung: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K có một con chung tên Phạm Trần Khả H, sinh ngày 10/8/2019. Con chung hiện nay do chị K trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K thống nhất thỏa thuận nuôi con chung như sau: Chị Trần Thị Thúy K trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Trần Khả H, sinh ngày 10/8/2019.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K thống

nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012152, ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Anh Phạm Phước T và chị Trần Thị Thúy K đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TPC;
- Chi cục THADS TPC;
- UBND xã P H, huyện MCN, tỉnh BT.
- (số 29; ngày 30/5/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Mỹ Như**